TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2022/QĐCNHGT-DS	*Trà Cú, ngày 21 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Thạch Đ và bà Thạch Thị Nh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 11 năm 2022 về việc *"Tranh chấp quyền sử dụng đất"* của ông Thạch Đ.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Thạch Đ, sinh năm 1950. Địa chỉ: ấp Ch, xã Ph, huyện Tr, tỉnh Trà Vinh.

Người bị kiện: Bà Thạch Thị Nh, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp Tr, xã Ph, huyện Tr, tỉnh Trà Vinh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Thạch Thị X, sinh năm 1948;

Bà Thạch Thị Đa N, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: ấp Ch, xã Ph, huyện Tr, tỉnh Trà Vinh.

Ông Thạch Som B, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp Tr, xã Ph, huyện Tr, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2, Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

Ông Thạch Đ, bà Thạch Thị X, bà Thạch Thị Đa N và bà Thạch Thị Nh, ông Thạch Som B thỏa thuận thống nhất như sau:

Ông Thạch Đ, bà Thạch Thị X, bà Thạch Thị Đa N đồng ý giao sang tên cho bà Thạch Thị Nh diện tích đất 959,6m^2 loại đất T+LNK (thực tế đo đạc), thuộc một phần của thửa 466, tờ bản đồ số 3, đất tọa lạc tại ấp Tr, xã Ph, huyện Tr, tỉnh Trà Vinh, có diện tích chung là 2.040m^2, do ông Thạch Đ đứng tên. Bà Thạch Thị Nh được trực tiếp quản lý, sử dụng toàn bộ tài sản hiện có trên diện tích đất 959,6m^2 có tứ cận như sau:

- Phía Đông: Giáp thửa 468, có chiều dài 60,2m và giáp thửa 467, có chiều dài 20,8m (theo ranh tư liệu năm 1995).

- Phía Tây: Giáp phần còn lại của thửa 466, có chiều dài 46,6m, có chiều ngang 4,7m và có chiều dài 34,3m (theo hiện trạng sử dụng, thực tế đo đạc mà bà Thạch Thị Nh đang quản lý, sử dụng).

- Phía Nam: Giáp Quốc Lộ 54, có chiều ngang 10,2m (theo ranh tư liệu năm 1995).

- Phía Bắc: Giáp giáp đường đất, có chiều ngang 18,1m (theo ranh tư liệu năm 1995).

(Có trích lục bản đồ địa chính kèm theo).

Bị đơn bà Thạch Thị Nh đồng ý hỗ trợ trả giá trị quyền sử dụng đất nêu trên cho ông Thạch Đ với số tiền 25.000.000 đồng.

Thời gian và địa điểm giao nhận: Các đương sự thống nhất giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tổ chức thi hành.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về thủ tục sang tên chuyển quyền sử dụng đất: Bà Thạch Thị Nh có trách nhiệm liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất nêu trên. Ông Thạch Đ, bà Thạch Thị X, bà Thạch Thị Đa N tạo mọi điều kiện thuận lợi để thực hiện thủ tục sang tên chuyển quyền sử dụng đất. Bà Thạch Thị Nh tự nguyện chịu các chi phí, lệ phí chuyển quyền sử dụng đất đối với diện tích đất nêu trên.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Thạch Thị Nh tự nguyện chịu 1.648.500 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, đã nộp xong nên không phải nộp tiếp.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự không phải nộp án phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo,

kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Trần Văn Tấn